

Số: 62/ 2015/QĐ-UBND

Long An, ngày 11 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước công tác  
thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính  
trên địa bàn tỉnh Long An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2455/QĐ-UBND ngày 09/7/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 của UBND tỉnh Long An;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1640/TTr-STP ngày 01/12/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Long An.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp phối hợp các ngành chức năng và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL; Cục Công tác phía Nam;  
Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NC-NC;
- Lưu: VT,D.

QĐ-XL.VPHC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hữu Lâm**

**QUY CHẾ**

**Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành  
pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (gọi chung là sở, ngành tỉnh).
2. UBND các huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An (gọi chung là UBND cấp huyện).
3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn huyện (gọi chung là đơn vị chuyên môn cấp huyện).
4. UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã).
5. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải tuân thủ quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; bảo đảm thực thi kịp thời, thông suốt, hiệu quả.
2. Hoạt động phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan theo quy định pháp luật, đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành; có sự phân công rõ ràng trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các cơ quan có liên quan.

**Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi tình hình thi hành văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.



2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính.
4. Hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
5. Kiểm tra, thanh tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
6. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.
7. Thống kê và báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

#### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

1. Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp. Trao đổi ý kiến bằng văn bản, điện thoại hoặc các phương tiện thông tin liên lạc khác.

2. Tổ chức, tham gia họp liên ngành; hội nghị sơ kết, tổng kết; báo cáo chuyên đề, định kỳ, hàng năm về công tác xử lý vi phạm hành chính.

3. Thành lập, tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

### **Chương II**

## **QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

1. Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thi hành các văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng năm trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ động rà soát, theo dõi tình hình áp dụng các văn bản về xử lý vi phạm hành chính qua phản ánh, kiến nghị của sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, thông tin báo chí và tổ chức, cá nhân khác, kịp thời phát hiện những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn, qua đó nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp, Bộ ngành Trung ương xử lý.

3. Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp về hình thức, nội dung, đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành và địa phương.

4. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; trong đó chịu trách nhiệm tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính cho người làm công tác xử phạt vi phạm hành chính trong toàn tỉnh và tập huấn bồi dưỡng, nghiệp vụ công tác kiểm tra tính pháp lý hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính cho Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp cấp xã.



5. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh giải quyết những vướng mắc trong áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có tính chất liên ngành.

6. Hàng năm, chủ trì, phối hợp các sở ngành, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tự kiểm tra và kiểm tra, tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

7. Chủ trì hoặc phối hợp các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh tổ chức thanh tra liên ngành đối với các đơn vị và người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh khi có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

8. Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân đối với các quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

9. Tổ chức việc cập nhật thông tin, tích hợp dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

10. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tỉnh giúp UBND tỉnh theo dõi chung, thống kê, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi toàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp trước ngày 20/4 đối với định kỳ 6 tháng, trước ngày 20/10 đối với định kỳ hàng năm.

11. Thực hiện thẩm định tính pháp lý hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo sự phân công của Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của sở, ngành tỉnh**

1. Hàng năm, căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh và Bộ ngành Trung ương, ban hành kế hoạch và tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực ngành mình quản lý.

2. Chủ động rà soát trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở ngành mình kịp thời phát hiện những quy định không khả thi, không phù hợp thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn báo cáo UBND tỉnh để UBND tỉnh kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc Bộ Tư pháp nghiên cứu, xử lý.

3. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến với nội dung và hình thức phù hợp các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động, các tổ chức, doanh nghiệp thuộc ngành mình quản lý.

4. Phối hợp Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về trình tự, thủ tục trong công tác xử phạt vi phạm hành chính; chủ trì tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quy định pháp luật về chuyên ngành cho những người làm công tác xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành mình.



5. Chủ trì phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan giúp UBND tỉnh giải quyết những vướng mắc trong áp dụng xử lý vi phạm hành chính thuộc chuyên ngành mình quản lý.

6. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra và kịp thời xử lý đối với vi phạm của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các sở ngành.

7. Phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên nắm bắt thông tin và kiểm chứng thông tin về những kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, để làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh quyết định thanh tra; chủ trì hoặc cử công chức tham gia Đoàn thanh tra liên ngành theo quyết định của UBND tỉnh.

8. Cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính của ngành mình cho Sở Tư pháp phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính của tỉnh theo quy định của Chính phủ.

9. Thống kê, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành mình gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/4 đối với định kỳ 6 tháng, trước ngày 10/10 đối với định kỳ hàng năm.

10. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 4 Điều này, các sở ngành sau đây còn chịu trách nhiệm:

a) Công an tỉnh tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng công an các cấp trong tỉnh về trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính;

b) Sở Y tế tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho người có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy;

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại cộng đồng cho UBND cấp xã và tổ công tác cai nghiện ma túy ở cơ sở.

### **Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Hàng năm căn cứ vào kế hoạch của UBND tỉnh, ban hành và tổ chức thi hành kế hoạch công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện.

2. Chủ động rà soát, theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính kịp thời phát hiện các quy định về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn kiến nghị UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Trung ương xử lý.

3. Tuyên truyền, phổ biến với nội dung, hình thức thích hợp các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.



4. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp xử lý hành chính cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt, công chức, viên chức có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính ở cấp huyện, cấp xã.

5. Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các ngành có liên quan, giải quyết những vướng mắc trong áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo kiến nghị của cơ quan và người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện. Trường hợp không thể xử lý được thì kiến nghị Sở Tư pháp và các ngành có liên quan để tham mưu UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền.

6. Hàng năm, tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính đối với các đơn vị và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn cấp huyện, cấp xã của địa phương mình quản lý.

7. Cử người tham gia Đoàn thanh tra liên ngành về công tác xử lý vi phạm hành chính trong trường hợp có kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức ở địa phương mình quản lý.

8. Chỉ đạo giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân về xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp huyện.

9. Cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn cấp huyện cho Sở Tư pháp để phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu Quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

10. Thực hiện thống kê, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa bàn huyện gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/4 đối với định kỳ 6 tháng, trước ngày 10/10 đối với định kỳ hàng năm.

11. Chỉ đạo Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã phối hợp với Công an cấp huyện trong việc lập hồ sơ, thẩm định, đề nghị và tổ chức thi hành các quyết định của TAND đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp xã**

1. Hàng năm căn cứ vào kế hoạch của UBND cấp huyện, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã.

2. Theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa bàn xã, phát hiện các quy định về xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn, báo cáo UBND cấp huyện để kiến nghị UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý.

3. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền với nội dung và hình thức thích hợp cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Cử cán bộ, công chức cấp xã tham dự các lớp tập huấn, bồi

dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác xử lý vi phạm hành chính do cơ quan cấp trên tổ chức.

4. Tự kiểm tra việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã.

5. Chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân về quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã.

6. Cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính ở cấp xã cho Phòng Tư pháp phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu Quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

7. Thực hiện thống kê, báo cáo công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cấp xã cho UBND cấp huyện trước ngày 05/4 đối với báo cáo định kỳ 06 tháng; trước ngày 05/10 đối với báo cáo hàng năm.

8. Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp công chức Tư pháp lập hồ sơ, thẩm định và thi hành quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cai nghiện bắt buộc. Phối hợp Công an cấp huyện tổ chức thi hành các quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện áp dụng các biện pháp xử lý hành chính trên địa bàn cấp xã.

### Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 10. Tổ chức thực hiện

Sở Tư pháp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện quy chế này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, cần sửa đổi bổ sung, đề nghị các cơ quan phản ánh về UBND tỉnh (đồng gửi Sở Tư pháp) để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.



Đỗ Hữu Lâm